

Số: 184/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC T - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Thanh M, sinh ngày **/**/1980

CCCD số : 079*****, cấp ngày **/**/2021

Địa chỉ : 264 đường A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Nhật D, sinh ngày **/**/1976

CCCD số : 079*****, cấp ngày **/**/2021

Địa chỉ : 264 đường A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Nhật D tự nguyện đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số ** quyền số 01 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày **/**/2003

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Nhật D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung Nguyễn Nhật M1 (sinh năm 2003) đã trưởng thành). Giao con chung là trẻ Nguyễn Nhật Đ (sinh ngày ***/2011) cho ông Nguyễn Nhật D trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bà Trần Thị Thanh M được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng, bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Nhật D chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0007015 ngày 01/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Nhật D đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực T;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường A, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự .

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn